

THỰC TRẠNG GIỜ HỌC GIÁO DỤC THỂ CHẤT NỘI KHÓA CỦA HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG CÁC HUYỆN MIỀN NÚI TỈNH BÌNH ĐỊNH

ThS. Bùi Trọng Duy¹

Tóm tắt: Sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học thường quy, chúng tôi đã đánh giá thực trạng giờ học giáo dục thể chất (GDTC) của học sinh trung học phổ thông (THPT) các huyện miền núi tỉnh Bình Định trên các mặt: Thực trạng tổ chức giờ học, sử dụng phương pháp, phương tiện dạy học cũng như đánh giá mật độ và cường độ giờ học GDTC nội khóa của học sinh. Kết quả nghiên cứu làm căn cứ tác động các giải pháp nâng cao hiệu quả GDTC cho đối tượng nghiên cứu.

Từ khóa: Phương pháp, phương tiện, mật độ động, mật độ chung, cường độ vận động, GDTC nội khóa, THPT, miền núi, tỉnh Bình Định.

Abstract: Using conventional scientific research methods, we evaluated the current situation of physical education lessons of high school students in mountainous districts of Binh Dinh province on several aspects: Actual situation of class organization, the use of teaching methods and teaching aids as well as assessing the density and intensity of students' intra-curricular physical education lessons. The research results serve as the basis for proposing solutions to improve the effectiveness of physical education lessons for the research subjects.

Keywords: Method, means, dynamic density, general density, exercise intensity, intra-curricular physical education, high school, mountainous area, Binh Dinh

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong những năm qua, ngành Giáo dục & Đào tạo đã chủ động, tích cực triển khai các hoạt động GDTC và thể thao trong trường học ở tất cả các cấp nhằm góp phần giúp học sinh, sinh viên hình thành kỹ năng vận động, phát triển thể lực một cách toàn diện, đảm bảo thực hiện mục tiêu của giáo dục là phát triển toàn diện con người về đức - trí - thể - mỹ. Tuy nhiên, công tác GDTC và thể thao trường học hiện nay còn nhiều khó khăn, bất cập nên chất lượng chưa cao, đặc biệt là ở các khu vực khó khăn về cơ sở vật chất, vùng sâu, vùng xa, miền núi và dân tộc thiểu số.

Trong các huyện miền núi tỉnh Bình Định, công tác GDTC nội khóa cho học sinh THPT đã được quan tâm, tuy vậy, việc đánh giá thực trạng hoạt động GDTC chưa có tác giả nào quan tâm nghiên cứu. Để có căn cứ tác động các giải pháp phù hợp, có hiệu quả để nâng cao chất lượng GDTC cho học sinh THPT các huyện miền núi tỉnh Bình Định, đánh giá chính xác thực trạng hoạt động GDTC nội khóa cho đối tượng nghiên cứu là cần thiết, cấp thiết và có giá trị thực tiễn.

Quá trình nghiên cứu sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau: phân tích và tổng hợp tài liệu, quan sát sự phạm, phỏng vấn và toán học thống kê.

2. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

Nghiên cứu được tiến hành tại 06 trường THPT các huyện miền núi tỉnh Bình Định gồm: Huyện An Lão: Trường phổ thông Dân tộc nội trú An Lão, Trường THPT An Lão; Huyện Vân Canh: Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Vân Canh và Trường THPT Vân Canh; Huyện Vĩnh Thạnh gồm: Trường THPT Dân tộc nội trú Vĩnh Thạnh

2.1. Thực trạng hình thức tổ chức giờ học GDTC nội

khóa cho học sinh THPT các huyện miền núi tỉnh Bình Định

Tiến hành đánh giá thực trạng hình thức tổ chức giờ học GDTC nội khóa trong các trường THPT các huyện miền núi tỉnh Bình Định thông qua quan sát việc tổ chức giờ học và phỏng vấn trực tiếp các giáo viên giảng dạy tại 6 trường THPT trong nhóm đối tượng khảo sát của luận án. Kết quả cho thấy:

Việc tổ chức giờ học GDTC nội khóa được tiến hành với các hình thức: Giờ học lý thuyết (2 tiết/năm, thường vào đầu học kỳ); giờ học thực hành (60 tiết/năm), giờ ôn tập (4 tiết/năm) và giờ kiểm tra (4 tiết/năm).

Giờ học lý thuyết: Được giảng dạy theo hình thức lớp bài, trong phòng học là chính. Một số giáo viên thực hiện giờ học lý thuyết tại sân tập (01 trường), kết hợp trang bị các kiến thức lý thuyết trong các giờ học thực hành.

Giờ học thực hành, ôn tập và giờ kiểm tra: Được tiến hành tổ chức theo hình thức lớp bài, trên sân tập hoặc nhà tập thể chất (100%).

Như vậy, việc sử dụng các hình thức tổ chức giờ học GDTC nội khóa tại các trường THPT các huyện miền núi tỉnh Bình Định thuộc nhóm đối tượng khảo sát của chúng tôi là phù hợp với các nội dung học tập.

2.2. Thực trạng sử dụng phương pháp dạy học GDTC nội khóa cho học sinh THPT các huyện miền núi tỉnh Bình Định

Tiến hành khảo sát thực trạng sử dụng các phương pháp dạy học môn học GDTC nội khóa tại các trường THPT các huyện miền núi tỉnh Bình Định. Kết quả được trình bày tại bảng 1.

Qua bảng 1 cho thấy:

Phương pháp được sử dụng nhiều nhất trong dạy học

Bảng 1. Thực trạng sử dụng các phương pháp dạy học môn học GDTC nội khóa tại các trường THPT các huyện miền núi tỉnh Bình Định (n=23)

TT	Phương pháp	Thường xuyên		Ít sử dụng		Không sử dụng	
		mi	%	mi	%	mi	%
Nhóm phương pháp chung							
1	Phương pháp sử dụng lời nói	23	100.00	0	0.00	0	0.00
2	Phương pháp trực quan	23	100.00	0	0.00	0	0.00
Nhóm phương pháp trong dạy học kỹ thuật							
3	Phương pháp tập luyện nguyên vẹn	15	65.22	8	34.78	0	0.00
4	Phương pháp phân chia hợp nhất	16	69.57	6	26.09	1	4.35
5	Phương pháp sử dụng bài tập dẫn dắt	4	17.39	7	30.43	12	52.17
6	Phương pháp sử dụng bài tập bổ trợ	4	17.39	5	21.74	14	60.87
7	Phương pháp kiểm tra	17	73.91	5	21.74	1	4.35
Nhóm phương pháp phát triển thể lực							
8	Phương pháp tập luyện ổn định liên tục	11	47.83	6	26.09	6	26.09
9	Phương pháp tập luyện ổn định ngắt quãng	12	52.17	8	34.78	3	13.04
10	Phương pháp tập luyện biến đổi liên tục	5	21.74	4	17.39	14	60.87
11	Phương pháp tập luyện biến đổi ngắt quãng	4	17.39	4	17.39	15	65.22
12	Phương pháp tập luyện vòng tròn	3	13.04	5	21.74	15	65.22
13	Phương pháp trò chơi	7	30.43	4	17.39	12	52.17
14	Phương pháp thi đấu	5	21.74	5	21.74	13	56.52

môn học GDTC tại các trường THPT các huyện miền núi tỉnh Bình Định là phương pháp sử dụng lời nói và phương pháp trực quan, với 100% số giáo viên sử dụng thường xuyên.

Các phương pháp giảng dạy kỹ thuật, phương pháp sử dụng thường xuyên nhất là phương pháp tập luyện nguyên vẹn, phương pháp phân chia hợp nhất và phương pháp kiểm tra (từ 65.22%-73.91% số giáo viên sử dụng ở mức thường xuyên). Đây cũng là các phương pháp sử dụng đơn giản nhưng hiệu quả trong giảng dạy kỹ thuật động tác. Tuy nhiên, có 2 phương pháp hỗ trợ giảng dạy rất tốt là phương pháp sử dụng bài tập bổ trợ và bài tập dẫn dắt để nâng cao hiệu quả giảng dạy kỹ thuật, giúp học sinh tiếp cận và hoàn thiện kỹ thuật tốt hơn lại chưa được các thầy cô sử dụng nhiều (từ 52.17 tới 60.87% các thầy cô không sử dụng).

Các phương pháp sử dụng trong phát triển thể lực cho học sinh, phương pháp được sử dụng phổ biến nhất là phương pháp tập luyện ổn định liên tục và ổn định ngắt quãng với xấp xỉ 50% số giáo viên sử dụng thường xuyên. Đây là các phương pháp đơn giản, dễ sử dụng với đông học sinh và có hiệu quả tương đối tốt khi tổ chức tập luyện đại trà. Tuy nhiên, các phương pháp tập luyện vòng tròn, phương pháp trò chơi và thi đấu là những phương pháp rất tốt trong phát triển thể lực cho học sinh, đồng thời lại kích thích hứng thú của học sinh trong quá trình tập luyện lại chưa được các thầy cô sử dụng nhiều.

2.3. Thực trạng sử dụng các phương tiện dạy học

GDTC nội khóa cho học sinh THPT các huyện miền núi tỉnh Bình Định

Tiến hành khảo sát thực trạng sử dụng phương tiện dạy học GDTC nội khóa tại các trường THPT các huyện miền núi tỉnh Bình Định. Kết quả phỏng vấn được trình bày tại bảng 2.

Qua bảng 2 cho thấy: Các phương tiện được sử dụng nhiều nhất trong dạy học dạy học GDTC nội khóa tại các trường THPT các huyện miền núi tỉnh Bình Định với nội dung lý thuyết là phòng học và hệ thống học liệu. Các phương tiện trực quan gián tiếp và hệ thống máy chiếu ít được sử dụng. Ở nhóm các giờ học thực hành, là nhóm các phương tiện chung và các bài tập thể chất, trong đó, các bài tập khởi động, bài tập kỹ thuật và bài tập thể lực. Các bài tập bổ trợ, bài tập dẫn dắt, bài tập trò chơi vận động và bài tập thi đấu ít được sử dụng hơn. Điều này phù hợp với các phương pháp được sử dụng trong dạy học GDTC nội khóa tại các trường THPT các huyện miền núi tỉnh Bình Định.

2.4. Thực trạng mật độ và cường độ giờ học GDTC nội khóa cho học sinh THPT các huyện miền núi tỉnh Bình Định

Tiến hành đánh giá thực trạng mật độ và cường độ vận động trong dạy học GDTC nội khóa tại các trường THPT các huyện miền núi tỉnh Bình Định thông qua phân tích nội dung 46 giáo án giảng dạy môn thể dục từ khối 10 tới khối 12 thuộc 06 trường THPT các huyện miền núi trong đối tượng khảo sát và thống kê trực tiếp thời gian thực hiện giáo án trong thực tế. Do đặc điểm

Bảng 2. Thực trạng sử dụng các phương tiện dạy học GDTC nội khóa tại các trường THPT các huyện miền núi tỉnh Bình Định (n=23)

Nhóm	Nhóm phương tiện	Phương tiện	Mức độ sử dụng							
			Thường xuyên		Trung bình		Ít sử dụng		Không sử dụng	
			mi	%	mi	%	mi	%	mi	%
Lý thuyết	Cơ sở vật chất	Phòng học	21	91.30	1	4.35	1	4.35	0	0.00
		Hệ thống học liệu	20	86.96	1	4.35	0	0.00	2	8.70
		Các phương tiện trực quan gián tiếp	5	21.74	4	17.39	7	30.43	7	30.43
		Hệ thống máy chiếu phục vụ giảng dạy	0	0.00	1	4.35	3	13.04	19	82.61
Thực hành	Nhóm phương tiện chung	Ngôn ngữ	23	100.00	0	0.00	0	0.00	0	0.00
		Phương tiện trực quan gián tiếp (tranh ảnh, mô hình, hình vẽ...)	2	8.70	3	13.04	4	17.39	14	60.87
		Sân bãi tập luyện	23	100.00	0	0.00	0	0.00	0	0.00
		Dụng cụ tập luyện	23	100.00	0	0.00	0	0.00	0	0.00
	Phương tiện chuyên môn đặc thù	Các điều kiện tự nhiên, môi trường	4	17.39	2	8.70	8	34.78	9	39.13
		Bài tập thể chất	23	100.00	0	0.00	0	0.00	0	0.00
		Các bài tập khởi động	23	100.00	0	0.00	0	0.00	0	0.00
		Các bài tập kỹ thuật	19	82.61	1	4.35	0	0.00	3	13.04
		Các bài tập bổ trợ	5	21.74	2	8.70	5	21.74	11	47.83
		Các bài tập dẫn dắt	3	13.04	3	13.04	4	17.39	13	56.52
		Các bài tập phát triển thể lực	13	56.52	8	34.78	0	0.00	2	8.70
		Các trò chơi vận động	4	17.39	2	8.70	7	30.43	10	43.48
		Các bài tập thi đấu	3	13.04	3	13.04	6	26.09	11	47.83

các giáo án giảng dạy môn GDTC trong các trường THCS không có giáo án dành riêng cho phát triển thể lực mà trong mỗi giáo án đều có các phần: Nhận lớp - điểm danh - phổ biến nội dung yêu cầu buổi học; khởi động; phần học kỹ thuật (hoặc hoàn thiện kỹ thuật) chính là nội dung chính của bài; phần phát triển thể lực; thả lỏng và xuống lớp, nên sự phân bổ thời gian tập luyện và lượng vận động của các giáo án là tương đối giống nhau, chúng tôi không tiến hành phân loại các giáo án theo nội dung giờ học.

Các nội dung khảo sát gồm: mật độ chung của buổi tập = tổng thời gian hữu ích / tổng thời gian buổi tập);

Mật độ động (trong đó mật độ động = tổng thời gian vận động (của học sinh)/tổng thời gian buổi tập)

Cường độ vận động (được xác định trên cơ sở tần số mạch ngay sau khi kết thúc bài tập: Cường độ vận động lớn khi mạch đập trên 160 lần/p, cường độ trung bình mạch đập từ 135 – 150 lần/p và cường độ nhỏ mạch đập dưới 135lần/p.

Thống kê thực trạng mật độ và cường độ giờ học GDTC nội khóa cho học sinh THPT các huyện miền núi tỉnh Bình Định. Kết quả thống kê được trình bày

tại bảng 3.

Bảng 3. Thực trạng mật độ chung, mật độ động và cường độ vận động trong các giờ học GDTC nội khóa tại các Trường THPT các huyện miền núi tỉnh Bình Định (n=46 giáo án)

TT	Nội dung	Kết quả	
		mi	%
Mật độ chung (phút)			
1	>80 %	24	52.17
2	Từ 50-80%	20	43.48
3	<50%	2	4.35
Mật độ động (phút)			
4	>70%	10	21.74
5	Từ 50-70 %	33	71.74
6	<50 %	3	6.52
Cường độ vận động			
7	Cao	8	17.39
8	Trung bình	33	71.74
9	Thấp	5	10.87

Qua bảng 3 cho thấy:

Về mật độ chung của buổi học: Đa số các giáo án dạy học GDTC nội khóa tại các trường THPT các huyện miền núi tỉnh Bình Định (tới 52.17% tổng số giáo án) có mật độ chung của buổi học từ 80% trở lên, tức là thời gian buổi học phần lớn là thời gian có ích. Hơn 40% tổng số giáo án được khảo sát có mật độ chung ở mức 50-80%, đây là tỷ lệ ở mức trung bình. Tuy nhiên vẫn còn 4.35% tổng số giáo án khảo sát có mật độ chung thấp (<50%) và cần được cải thiện trong quá trình tổ chức giờ học GDTC nội khóa tại các trường THPT các huyện miền núi tỉnh Bình Định. Đây cũng là vấn đề cần quan tâm khi tổ chức giờ học GDTC nội khóa cho đối tượng nghiên cứu.

Về mật độ động của giờ học: Đa số các giáo án dạy học GDTC cho học sinh THPT các huyện miền núi tỉnh Bình Định được khảo sát có mật độ động của giờ học từ 50-70%. Đây là mật độ động ở mức độ trung bình. Có 21.74% số giáo án được khảo sát có mật độ động của buổi tập cao (>70%), các giáo án này phần lớn rơi vào giai đoạn hoàn thiện kỹ thuật của nội dung học, giáo viên không mất nhiều thời gian cho việc chỉnh sửa kỹ thuật, học sinh thực hiện kỹ thuật được nhiều, tuy nhiên, vẫn còn 6.52% số giáo án được khảo sát có mật độ vận động thấp (<50%) và cần phải khắc phục trong quá trình thiết kế giáo án và tổ chức dạy học GDTC nội khóa tại các trường THPT các huyện miền núi tỉnh Bình Định.

Về cường độ vận động: hơn 70% số giáo án được khảo sát có cường độ vận động ở mức trung bình. Đây là cường độ phù hợp trong giảng dạy môn học GDTC cho học sinh THPT theo đánh giá của các chuyên gia.

Đồng thời, có 17.34% số giáo án được khảo sát có cường độ vận động cao. Phân tích giáo án cho thấy, đây là các giáo án phát triển thể lực cho học sinh. Chứng tỏ, các giáo viên đã sử dụng cường độ vận động hợp lý trong giảng dạy môn học GDTC cho học sinh THPT các huyện miền núi tỉnh Bình Định. Tuy nhiên, vẫn còn tới 10.87% số giáo án được khảo sát có cường độ vận động thấp. Phân tích chi tiết cho thấy, các giáo án này thuộc thời gian học tập kỹ thuật mới.

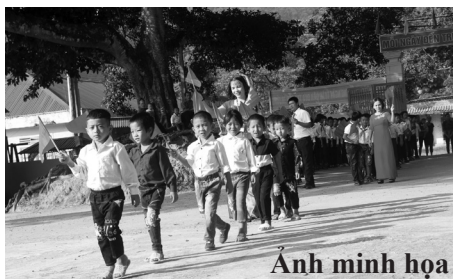
3.KẾT LUẬN

Thông qua nghiên cứu có thể kết luận như sau:

Giờ học GDTC nội khóa tại các trường THPT các huyện miền núi tỉnh Bình Định được tổ chức với đa dạng các hình thức như: Giờ học lý thuyết, giờ học thực hành, ôn tập, kiểm tra. Việc tổ chức giờ học được tiến hành theo hình thức lớp, bài và được tiến hành trên sân tập (giờ học thực hành), trên lớp học (hình thức lý thuyết).

Việc sử dụng các phương pháp dạy học GDTC nội khóa cho học sinh chủ yếu là các phương pháp truyền thống, còn ít phương pháp giảng dạy tích cực. Việc sử dụng các phương tiện dạy học trong quá trình tổ chức dạy học GDTC nội khóa tại các Trường chưa thực sự đa dạng, chưa sử dụng nhiều các phương tiện hiện đại, các bài tập bổ trợ, dẫn dắt, trò chơi vận động, bài tập thi đấu...

Đa số giờ học GDTC có mật độ chung, mật độ vận động ở mức độ trung bình và cường độ vận động phù hợp. Tuy nhiên, còn một số giờ học GDTC nội khóa có mật độ chung và mật độ động thấp (<50%), đây là vấn đề cần khắc phục trong quá trình tổ chức dạy học GDTC nội khóa.



Ảnh minh họa

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2001), Quyết định số 14/2001/QĐ-BGDĐT ngày 03/05/2001 ban hành Quy chế GDTC và Y tế trường học.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2006), Chương trình giáo dục phổ thông môn Thể dục, Ban hành kèm theo quyết định số 16.2006, ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
3. Dương Nghiệp Chí (2007), “Thể thao trường học ở Việt Nam và một số quốc gia trên thế giới”, Tạp chí Khoa học thể thao, số 1, tr.52 – 56, Viện Khoa học thể thao, Hà Nội.
4. Trần Đức Dũng và cộng sự (2014), Nghiên cứu sự phát triển thể chất của học sinh phổ thông từ lớp 1 tới lớp 12 (thời điểm 2002-2014), Chúng tôi NCKH cấp Bộ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
5. Trịnh Trung Hiếu (1997), Lý luận và phương pháp giáo dục TDTT trong nhà trường. Nxb TDTT, Hà Nội.

Nguồn bài báo: Bài báo được trích từ luận án tiến sĩ của NCS. ThS. Bùi Trọng Duy, tên luận án: “Xây dựng chương trình tập luyện ngoại khóa môn võ cổ truyền Bình Định cho học sinh THPT các huyện miền núi tỉnh Bình Định”. Luận án chưa bảo vệ.

Ngày nhận bài: 05/05/2021; **Ngày duyệt đăng:** 21/07/2021